

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về
những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng
cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 02), Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02 của Chính phủ trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh với các nội dung cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Trong những năm vừa qua, nhất là năm 2023, được sự quan tâm, lãnh đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh; sự chung sức, đồng lòng của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và sự cố gắng, nỗ lực của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; với phương châm “làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bút phá”, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành và quyết liệt, linh hoạt triển khai đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chú trọng tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

2. Nhờ đó, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh của tỉnh năm 2023 đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận như sau:

a) Hầu hết các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch; kinh tế của tỉnh tiếp tục tăng trưởng; tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 7,61%, cao hơn mức tăng trưởng GDP cả nước (5,05%), đứng đầu trong 5 tỉnh, thành phố thuộc Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh vượt dự toán; kim ngạch xuất khẩu hoàn thành 100% kế hoạch.

b) Đối với lĩnh vực đầu tư, toàn tỉnh thu hút mới 86 dự án với tổng số vốn đăng ký 16.460,11 tỷ đồng, vượt 43,3% so với kế hoạch giao từ đầu năm; trong đó, có 06 dự án FDI với số vốn 1.077,68 tỷ đồng; thực hiện điều chỉnh 64 dự án với số vốn tăng thêm 3.478,07 tỷ đồng. Môi trường đầu tư, tiềm năng thế mạnh của tỉnh Bình Định được nhiều doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước đánh giá triển vọng cho công tác xúc tiến, tìm kiếm cơ hội đầu tư.

c) Công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính có nhiều chuyển biến tích cực; việc ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển

đổi số gắn với đổi mới tư duy quản lý đã có được thành công bước đầu trong quá trình chuyển đổi phương pháp quản lý xã hội, thực thi công vụ từ “giấy tờ” sang “điện tử trên môi trường số”; kỹ năng, nghiệp vụ hành chính, tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước được nâng lên rõ rệt; kỷ luật, kỷ cương hành chính tiếp tục được siết chặt; chất lượng công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp có sự cải thiện đáng kể.

d) Nổi bật, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 ban hành “Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bình Định”; theo đó, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục đối với các dự án ngoài Khu kinh tế, Khu công nghiệp từ 242 ngày xuống còn 118 ngày (bao gồm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng); thời gian giải quyết các thủ tục đối với các dự án trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp từ 145 ngày xuống còn 60 ngày.

đ) Những cố gắng, nỗ lực cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh được phản ánh thông qua Báo cáo số 10247/BC-VPCP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ. Cụ thể, kết quả “Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử” (được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022) năm 2023 của tỉnh Bình Định đạt **90.35** điểm, là địa phương duy nhất thuộc nhóm “Xuất sắc” và dẫn đầu toàn quốc.

3. Bên cạnh những kết quả đạt được, chất lượng môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh của tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế chủ yếu sau đây:

a) Công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính tuy đã có chuyển biến nhưng chưa phục vụ đắc lực cho yêu cầu đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn có biểu hiện trì trệ với tư tưởng “làm theo quy định” và hầu như không có sáng kiến, giải pháp, đề xuất việc cải cách thủ tục hành chính thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý để phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

b) Công tác lập và triển khai thực hiện quy hoạch trên địa bàn tỉnh còn một số hạn chế, chưa đảm bảo, thiếu tính đồng bộ giữa các quy hoạch nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác xúc tiến và thu hút đầu tư. Vi phạm trên lĩnh vực đất đai còn diễn biến phức tạp chủ yếu do công tác quản lý ở các địa phương còn lỏng lẻo và công tác kiểm tra, xử lý vi phạm chưa triệt để, chưa đảm bảo tính răn đe. Vẫn còn tình trạng ô nhiễm môi trường, mất an toàn vệ sinh lao động.

c) Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đầu tư có lúc, có nơi còn thiếu chặt chẽ, chưa tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho nhà đầu tư theo ý kiến chỉ đạo, quán triệt của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ tại một số cơ quan, đơn vị và của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa nghiêm, nhất là ở cấp cơ sở. Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi công vụ có lúc, có nơi chưa đạt

yêu cầu, vẫn còn có tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

d) Dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính chưa trở thành phương thức phổ biến do phần lớn người dân còn giữ thói quen nộp hồ sơ thủ tục bản giấy, sử dụng tiền mặt cùng với đó là chất lượng dịch vụ công chưa thật sự thân thiện, thuận tiện cho việc sử dụng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Quyết liệt cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với rà soát, hoàn thiện thể chế, chính sách của tỉnh để cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh đảm bảo thông thoáng, thân thiện, công khai, minh bạch; tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Xây dựng nền hành chính của tỉnh, cốt lõi là xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo, phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp để tạo động lực thu hút các nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024. Tập trung thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số, nhất là xây dựng, tạo lập các cơ sở dữ liệu chuyên ngành để hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ hiệu quả cho công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Phấn đấu trong năm 2024 tiếp tục thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Phấn đấu giữ vững kết quả “Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử” đạt được trong năm 2023.

b) Triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện hiệu quả Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

c) Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nhất là công tác số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ cho việc tái sử dụng thực chất; triển khai hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính cùng với đẩy nhanh tiến độ chuyển giao cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn. Quyết tâm và kiên trì thực hiện thắng lợi Kế hoạch triển khai mô hình “Hành chính phục vụ người dân” trên địa bàn tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định số 4900/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023.

d) Triển khai đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh; cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối

với những thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định; phần đầu tỷ lệ đăng ký kinh doanh qua mạng đạt khoảng 48%; 100% hồ sơ thủ tục hành chính được khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và tuyệt đối không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại giấy tờ liên quan đến thông tin đã được khai thác; nghiêm túc triển khai và quyết liệt thực hiện hiệu quả ngay từ đầu năm 2024 đối với 07 chỉ tiêu liên quan đến “Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến” được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2024.

đ) Tiếp tục phấn đấu thực hiện mục tiêu khuyến khích các trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp, thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính, truyền hình trên địa bàn tỉnh phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện, nước... bằng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

e) Nghiên cứu xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, tạo lập môi trường thúc đẩy việc hình thành, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh, lấy hoạt động khoa học - công nghệ làm động lực phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh:

a) Thủ trưởng các sở, ngành được phân công làm đầu mối chủ trì triển khai, theo dõi việc cải thiện các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần có trách nhiệm chủ động bám sát tài liệu hướng dẫn của các Bộ, ngành chức năng để tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. Triển khai nội dung Kế hoạch này cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý nghiên cứu, quán triệt nhận thức sâu sắc về vai trò, ý nghĩa của nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo sự khác biệt, đột phá để kinh tế - xã hội của các địa phương trên địa bàn tỉnh và của tỉnh phát triển nhanh, bền vững.

b) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình thực hiện, đơn giản hóa cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong khởi sự đầu tư, kinh doanh. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số, nhất là tạo lập cơ sở dữ liệu, liên thông dữ liệu để nâng cao hiệu quả quản lý và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Tổ chức triển khai thực hiện tốt “Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bình Định” (được ban hành tại Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh) nhất là triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

c) Đảm bảo thực thi đầy đủ các điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu cán bộ, công chức của đơn vị mình không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

d) Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ và các quy định có liên quan của Trung ương, địa phương. Khai thác, ứng dụng, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu số của Trung ương gắn với nghiên cứu xây dựng, tạo lập các cơ sở dữ liệu chuyên ngành ở địa phương với mục tiêu chuyển đổi phương pháp quản lý xã hội, thực thi công vụ từ “giấy tờ” sang “điện tử trên môi trường số”. Đầu tư xây dựng hệ thống Trung tâm điều hành thành phố thông minh tỉnh Bình Định sau khi vận hành thử nghiệm để đáp ứng yêu cầu đổi mới, thực thi công bằng xã hội, tăng cường sự minh bạch, nâng cao năng lực quản lý, chất lượng, hiệu quả các hoạt động kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, đặc biệt là thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công; đảm bảo các hệ thống thanh toán, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán ổn định, an toàn, thuận lợi và hiệu quả cho khách hàng.

đ) Về công tác hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Triển khai đồng bộ các giải pháp xúc tiến đầu tư “tại chỗ” với những giải pháp thiết thực thông qua việc đẩy mạnh hỗ trợ các dự án đầu tư đang được triển khai tại tỉnh. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt kịp thời tình hình triển khai các dự án đầu tư, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để đề xuất các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp hiệu quả gắn với nhu cầu thực tiễn; giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh đảm bảo công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đối tượng, nội dung, trình tự, thủ tục theo quy định.

- Thường xuyên lắng nghe và tham vấn ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp nhất là trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo đối với những ngành, lĩnh vực phù hợp với định hướng phát triển cũng như tiềm năng và lợi thế của tỉnh. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; xây dựng chuỗi liên kết, hỗ trợ lẫn nhau giữa các doanh nghiệp

trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ nhằm cắt giảm triệt để các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp.

e) Tiếp tục chú trọng rà soát, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid -19.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước, nhất là các thủ tục hành chính thiết yếu liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh tuân thủ các quy định về đánh giá tác động thủ tục hành chính trong quá trình soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính.

b) Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động Cổng thông tin điện tử của tỉnh; thường xuyên cập nhật, cung cấp, công khai đầy đủ các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định; đổi mới phương thức truyền thông chính sách và cung cấp thông tin về hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; kịp thời tiếp nhận, chuyển xử lý, công khai kết quả xử lý các nội dung phản ánh, kiến nghị thông qua Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

c) Rà soát, đầu tư, nâng cấp trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp đến liên hệ làm việc. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã và kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

d) Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác theo dõi, quản lý, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo, tham mưu, đề xuất về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, chú trọng các nhiệm vụ thuộc Chương trình công tác trọng tâm năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cho Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để cải thiện chỉ số Phát triển bền vững (SDG) của Liên hiệp quốc (UN) đối với những nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương được Chính phủ phân công tại Nghị quyết số 02.

b) Đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Luật Đầu tư năm 2020, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thường xuyên theo dõi, kịp thời tham mưu công bố, công khai danh mục thủ tục hành

chính trong lĩnh vực đầu tư, đăng ký kinh doanh gắn với việc liên tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính; kết nối mở tài khoản ngân hàng cho doanh nghiệp trong một lần nộp hồ sơ.

c) Tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp trực tuyến; nâng cao chất lượng tư vấn, hướng dẫn thủ tục cho doanh nghiệp (trực tiếp, qua điện thoại hay email...), rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho doanh nghiệp. Phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh đăng tải thông tin về doanh nghiệp phá sản trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Tòa án nhân dân tỉnh.

d) Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, bền vững với tầm nhìn mang tính dài hơi để phục vụ công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu chung về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

đ) Tăng cường hiệu quả công tác giám sát, đánh giá đầu tư đối với các dự án đầu tư công và dự án đầu tư ngoài ngân sách của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các dự án.

e) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác theo dõi, quản lý, kiểm tra, giám sát công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư đảm bảo theo đúng quy định tại “Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bình Định”. Kiên quyết tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý nghiêm trách nhiệm các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định.

g) Tham mưu, đề xuất tổ chức các cuộc gặp mặt đối thoại định kỳ giữa Lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong hỗ trợ, giải quyết vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp, đồng hành cùng doanh nghiệp từ những vấn đề nhỏ nhất.

h) Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp về tìm hiểu, đầu tư vào tỉnh, nhất là các dự án có vốn lớn, công nghệ cao, thân thiện với môi trường, tạo nguồn thu ngân sách lớn, các dự án trong lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng công nghiệp, thương mại dịch vụ, hạ tầng đô thị, nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp,...

i) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh năm 2024. Tích cực chuẩn bị các điều kiện để có thể sớm tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư vào tỉnh năm 2024.

k) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu hình ảnh, môi trường, chính sách và tiềm năng phát triển của tỉnh đến với các nhà đầu tư, các tập đoàn kinh tế trong/ngoài nước và bạn bè quốc tế.

4. Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định.

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành; có ý kiến tham gia đối với phương án giảm phí, lệ phí cho doanh nghiệp do các cơ quan thu phí, lệ phí đề xuất để phù hợp với các quy định.

5. Sở Nội vụ:

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo sự đột phá về công tác cải cách hành chính trên các lĩnh vực; nâng cao các chỉ số liên quan đến công tác cải cách hành chính của tỉnh (Par Index, PAPI, SIPAS) trong năm 2024.

b) Tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là vấn đề đạo đức công vụ, văn hóa công vụ trong giao tiếp, ứng xử, giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ và kiến nghị, đề xuất việc xử lý nghiêm các hành vi quan liêu, hách dịch, nhũng nhiễu, gây phiền hà, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để cải thiện chỉ số Chính phủ điện tử (E-Government) của UN, An toàn an ninh mạng (GCI) của ITU, Nhóm chỉ số Hạ tầng công nghệ thông tin (thuộc GII), Chỉ số Xuất khẩu dịch vụ ICT (thuộc GII) đối với những nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương được Chính phủ phân công tại Nghị quyết số 02.

b) Tiếp tục hoàn thiện Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định, đẩy nhanh hơn nữa tiến trình chuyển đổi số tại địa phương, hướng tới xây dựng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20 tháng 9 năm 2021. Tổ chức các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin và đảm bảo sự ổn định của tốc độ đường truyền mạng từ cấp xã đến cấp tỉnh. Tham mưu, đề xuất việc vận hành hiệu quả Trung tâm điều hành thành phố thông minh tỉnh Bình Định.

c) Theo dõi, hướng dẫn và đánh giá hiệu quả việc cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Trang thông tin điện tử của các Sở, ngành, địa phương nhằm tăng cường tính minh bạch trong tiếp cận thông tin của người dân, doanh nghiệp.

d) Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định và các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh triển khai các hoạt động tuyên truyền về những kết quả của công tác cải thiện môi trường, đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh, việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt; phổ biến Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

7. Sở Giao thông vận tải:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải.

b) Phối hợp với các ngành, địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng trọng điểm, huyết mạch trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hoàn thành và đưa vào khai thác đúng tiến độ. Chú trọng duy tu, bảo trì và nâng cao hiệu quả khai thác hệ thống kết cấu giao thông hiện có.

c) Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan thực hiện các giải pháp hiệu quả thúc đẩy phát triển ngành dịch vụ logistic nhằm tạo thuận lợi và giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp.

8. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

b) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nghiêm Chi thị số 08/CT-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan; giám sát tăng cường kỷ luật kỷ cương trong giải quyết thủ tục hành chính.

c) Tiếp tục công khai các quy hoạch ngành đã được duyệt; rà soát và đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực xây dựng.

d) Chủ trì giải quyết các vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực hiện cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường để cải thiện chỉ số Quyền tài sản (IPRI) của Liên minh quyền tài sản, Chỉ số Chất lượng môi trường (thuộc GII), Chỉ số Đăng ký tài sản (thuộc IPRI) đối với những nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương được Chính phủ phân công tại Nghị quyết số 02.

b) Thực hiện nghiêm quy định về công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm tiếp tục cải cách, đơn giản hóa thủ tục liên quan đến đất đai. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận đất đai, nhất là doanh nghiệp nhỏ

và vừa. Tích cực tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan trong công tác giải phóng mặt bằng; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho doanh nghiệp.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động tổ chức triển khai thực hiện sớm, hiệu quả Luật Đất đai năm 2024 theo quy định cụ thể của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành chức năng có liên quan; nhất là rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách của tỉnh liên quan đến lĩnh vực đất đai đảm bảo theo quy định hiện hành.

d) Tăng cường giám sát, chấn chỉnh công tác quản lý đất đai, đề xuất biện pháp xử lý đối với các dự án được giao đất, cho thuê đất nhưng chậm tiến độ hoặc không triển khai hoạt động đầu tư hoặc có hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, tránh để lãng phí đất đai.

10. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

b) Nâng cao chất lượng đào tạo nghề của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, thực hiện đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tế theo hướng nâng cao năng lực thực hành, tăng cường ý thức, tác phong công nghiệp của người lao động.

c) Tăng cường công tác phối hợp, gắn kết giữa doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo nghề nghiệp; nắm bắt nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp để hỗ trợ đào tạo và cung ứng nguồn lao động có chất lượng. Tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực tư nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia đào tạo nghề nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia, tạo điều kiện cho người lao động thường xuyên học tập nâng cao trình độ, tay nghề.

d) Tổ chức các hội nghị tập huấn cho doanh nghiệp về chính sách mới liên quan đến người lao động nhằm giải đáp thắc mắc và kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình tranh chấp lao động tập thể tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, tích cực phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các ngành, cơ quan có liên quan tham gia hỗ trợ giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động tập thể phát sinh tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

đ) Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19 trong việc cấp phép lao động cũng như việc nhập cảnh trở lại của các chuyên gia nước ngoài để góp phần tháo gỡ khó khăn, kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài làm việc tại Bình Định; đồng thời, có giải pháp tìm nguồn lao động thay thế đối với các trường hợp thiếu hụt lao động, chuyên gia nước ngoài.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và

tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tăng cường tổ chức các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm khoa học cho học sinh nhằm củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng cho học sinh. Tăng cường các hoạt động hướng nghiệp qua các hình thức trải nghiệm, phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức hướng nghiệp phân luồng học sinh.

c) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, các đơn vị trực thuộc tích cực phối hợp với các ngân hàng triển khai thanh toán học phí qua ngân hàng; tăng cường tuyên truyền, vận động khuyến khích học sinh, sinh viên thực hiện thanh toán học phí qua ngân hàng.

12. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ để cải thiện chỉ số Năng lực Đổi mới sáng tạo (GII) của WIPO đối với những nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương được Chính phủ phân công tại Nghị quyết số 02.

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện sản xuất theo chuỗi liên kết, thông qua áp dụng các công nghệ mới, tiên tiến trong chế biến, bảo quản nông sản. Đẩy mạnh hoạt động truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm, hàng hóa đặc trưng của địa phương để hỗ trợ xuất khẩu.

c) Triển khai Quyết định số 90/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định về một số chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực công nghệ, chuyển giao công nghệ, thông tin khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ; tham gia các hội chợ trong và ngoài nước về khoa học – công nghệ, quảng bá các sản phẩm hình thành từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường.

d) Triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Định; các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu hình thành Vườn ươm khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

13. Sở Công Thương:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công Thương để cải thiện chỉ số Hiệu quả logistics (LPI) của WB đối với những nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương được Chính phủ phân công tại Nghị quyết số 02.

b) Triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công từ

nguồn kinh phí khuyến công hằng năm theo quy định. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ thương mại để quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm thị trường; xây dựng thương hiệu để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước.

c) Vận động khuyến khích các đơn vị cung ứng hàng hóa dịch vụ, cơ sở bán lẻ trên địa bàn tỉnh triển khai mô hình thanh toán qua ngân hàng, nghiên cứu chuẩn hóa thông tin dữ liệu khách hàng, tạo thuận lợi cho việc truy xuất thông tin để thực hiện thanh toán.

d) Chỉ đạo Công ty Điện lực tỉnh Bình Định tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc thực hiện các thủ tục về thỏa thuận đầu nối, mua bán điện năng, đảm bảo thực hiện chỉ số tiếp cận điện năng theo đúng mục tiêu đề ra; phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán đẩy mạnh thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt.

14. Sở Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về du lịch; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm đảm bảo an toàn môi trường kinh doanh hoạt động du lịch.

c) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch.

15. Sở Tư pháp:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Định.

c) Tập trung thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho người dân, doanh nghiệp, nhất là những vấn đề mà người dân, doanh nghiệp quan tâm đặc biệt là các chính sách ưu đãi của Nhà nước và của tỉnh.

d) Phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan trong thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước, công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng, giải quyết phá sản doanh nghiệp; chú trọng phối hợp giải quyết các vụ việc còn tồn đọng, kéo dài.

16. Sở Y tế:

a) Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận và sản xuất

kinh doanh các dịch vụ y tế, dược, an toàn thực phẩm. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở hành nghề y tế tư nhân, cơ sở kinh doanh dược; phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm, ngăn ngừa thuốc giả, thuốc kém chất lượng, đảm bảo an toàn cho sức khỏe của người dân.

b) Chỉ đạo các cơ sở y tế tích cực phối hợp với các ngân hàng thương mại triển khai thanh toán viện phí qua ngân hàng; tăng cường lắp đặt các thiết bị chấp nhận thẻ tại các cơ sở y tế phục vụ việc thanh toán viện phí được nhanh chóng, tiết kiệm thời gian khám chữa bệnh.

c) Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm cho người dân và doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong việc thực hiện các quy định về cách ly và quản lý y tế đối với các chuyên gia và lao động nước ngoài nhập cảnh đến tỉnh Bình Định.

17. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới.

b) Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp; trong đó, tiếp tục xây dựng và triển khai các nội dung trong chương trình hợp tác giữa tỉnh Bình Định với các tỉnh của Nhật Bản.

c) Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản hàng hóa theo chuỗi giá trị. Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp; hướng dẫn xây dựng, đăng ký các nhãn hiệu, thương hiệu nông sản thế mạnh của tỉnh; đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư có năng lực đầu tư vào sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch.

d) Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) để khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế các sản phẩm chủ lực của tỉnh và sản phẩm đặc trưng của địa phương. Tiếp tục đổi mới và phát triển các hình thức sản xuất phù hợp; tổ chức thực hiện tốt các Chương trình, Kế hoạch phát triển hợp tác xã nông nghiệp đã được các cấp có thẩm quyền ban hành.

18. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:

a) Chủ trì, hỗ trợ cung cấp thông tin đối với các doanh nghiệp khi có nhu cầu thực hiện dự án tại Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Công khai, minh bạch quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết về sử dụng đất trong Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định hướng dẫn thủ tục đầu tư cho nhà đầu tư khi đến thực hiện thủ tục hành chính; đổi mới, tăng cường công tác vận động, xúc tiến đầu tư vào Khu kinh tế Nhơn Hội và tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 ban hành “Quy chế phối hợp giải quyết các

thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bình Định” đối với các dự án đầu tư thuộc phạm vi trách nhiệm giải quyết.

c) Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dự án sau khi cấp phép để đảm bảo hiệu quả sử dụng đất. Thường xuyên kiểm tra, giám sát và nắm bắt tình hình đầu tư, hoạt động của doanh nghiệp; nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư để kịp thời hỗ trợ giải quyết, tạo điều kiện thuận lợi nhất để nhà đầu tư triển khai đầu tư cũng như hoạt động dự án trên địa bàn. Có biện pháp xử lý đối với các dự án chây ỳ, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đầu tư và các lĩnh vực liên quan theo quy định.

19. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

b) Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tập trung cơ cấu lại thời hạn trả nợ, xem xét miễn giảm lãi vay, giảm phí... Thực hiện các giải pháp để người dân và doanh nghiệp được tiếp cận tín dụng công bằng, minh bạch; tăng cường huy động vốn trong và ngoài địa bàn để mở rộng đầu tư tín dụng.

c) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn nghiên cứu, áp dụng chính sách phí dịch vụ thanh toán hợp lý và triển khai các chương trình ưu đãi, khuyến mại để khuyến khích người dân ưu tiên lựa chọn sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đồng thời, phổ biến, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời cho người dân về các biện pháp đảm bảo an toàn khi thực hiện giao dịch thanh toán trực tuyến.

d) Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí, tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán trên địa bàn xây dựng các chương trình truyền thông về đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, nhất là đối với dịch vụ công trực tuyến.

20. Thanh tra tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

b) Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 07/CT-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 30 tháng 5 năm 2017 về việc chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn; đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp quá 1 lần/năm.

c) Tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động thanh tra công vụ. Nghiên cứu, xây

dựng các kênh thông tin tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp để kịp thời xử lý, ngăn chặn tình trạng “tham nhũng vặt” và các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

d) Thực hiện công khai kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra của các cơ quan, đơn vị đảm bảo các kiến nghị, yêu cầu khắc phục được triển khai thực hiện triệt để, hiệu quả và chất lượng.

21. Bảo hiểm xã hội tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

b) Rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục kê khai thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường áp dụng phương thức điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp, cấp sổ, thẻ và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh khẩn trương hoàn thành việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo Quyết định số 4987/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Phối hợp thực hiện việc tiếp nhận thông tin về doanh nghiệp và người lao động từ cơ quan Thuế, hoàn thành việc cấp mã số bảo hiểm xã hội cho cá nhân, tổ chức theo quy định và hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ doanh nghiệp đối với người lao động; kịp thời nắm bắt giải quyết chế độ chính sách cho người lao động.

d) Phối hợp với các ngân hàng, Tổ chức ủy quyền chi trả trong việc thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp xã hội cho các đối tượng thụ hưởng, phù hợp với điều kiện và nhu cầu của người thụ hưởng.

22. Cục Thuế tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế.

b) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế nhằm cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện công khai thông tin giải quyết hoàn thuế, đảm bảo 100% hồ sơ đề nghị hoàn thuế được giải quyết trên môi trường điện tử và được thanh tra, kiểm tra theo quy định pháp luật về thuế; và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được thụ lý, giải quyết đúng quy định pháp luật.

c) Triển khai các giải pháp ngăn chặn các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu trong quản lý thuế. Xử lý nghiêm các hành vi gây phiền hà cho người dân, doanh

ng nghiệp nộp thuế, xóa bỏ tình trạng thỏa thuận với doanh nghiệp để mưu lợi, gây thất thoát nguồn thu ngân sách từ tiền thuế.

d) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng tập trung cho các giao dịch thu, nộp ngân sách. Đẩy mạnh hơn nữa phương thức giao dịch điện tử giữa cơ quan Thuế và người nộp thuế.

23. Cục Hải quan tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan để cải thiện chỉ số Chỉ số Thủ tục thông quan (thuộc LPI) đối với những nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương được Chính phủ phân công tại Nghị quyết số 02.

b) Thực hiện công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác quản lý hải quan tạo thuận lợi cho hoạt động xuất, nhập khẩu; triển khai ứng dụng hiệu quả hệ thống thông quan điện tử.

c) Ưu tiên sắp xếp nguồn nhân lực giải quyết nhanh chóng thủ tục hải quan cho hàng hóa xuất, nhập khẩu. Kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh trong lĩnh vực hải quan cho doanh nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra sau thông quan, chuyển đổi phương thức quản lý từ kiểm tra trong thông quan sang kiểm tra sau thông quan.

24. Tòa án nhân dân tỉnh:

a) Phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao.

b) Công khai thủ tục hành chính về giải quyết tranh chấp hợp đồng và phá sản doanh nghiệp. Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án kinh doanh thương mại, đảm bảo khách quan, công bằng và đúng pháp luật. Phối hợp với Cục Thi hành án dân sự tỉnh bảo đảm các bản án được thi hành kịp thời, hiệu quả và đúng pháp luật.

c) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thực hiện giải quyết tranh chấp tài sản liên quan đến đất đai nhằm rút ngắn thời gian và phòng ngừa các sai lầm trong giải quyết tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại.

d) Tổ chức tập huấn, hội thảo chuyên đề pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp nhận biết rủi ro pháp lý, đồng thời nắm bắt các quy định liên quan đến tranh chấp, kiện tụng, đặc biệt là kiến thức quốc tế trong giải quyết tranh chấp, khiếu kiện đối với nhà đầu tư, doanh nghiệp nước ngoài.

25. Công an tỉnh:

a) Chủ động triển khai các biện pháp công tác đảm bảo an ninh, trật tự tạo môi trường an toàn, ổn định cho các doanh nghiệp yên tâm sản xuất, kinh doanh, thuận lợi thu hút nhà đầu tư đến đầu tư tại tỉnh Bình Định. Phòng ngừa, phát hiện

và đấu tranh, xử lý với các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp đảm bảo an ninh kinh tế, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý các hoạt động lợi dụng hình thức chuyển dịch đầu tư, thuê mướm, mua bán, sát nhập doanh nghiệp, đầu tư “chui”, đầu tư “núp bóng” để rửa tiền, chuyển giá, trốn thuế, buôn lậu, buôn bán hàng giả, hàng cấm, gian lận, vi phạm về tài nguyên, môi trường, an toàn thực phẩm... gây ảnh hưởng đến an ninh - trật tự trong lĩnh vực kinh tế. Thực hiện đúng quy định của pháp luật đối với việc không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự.

c) Chủ trì, phối hợp với hệ thống ngân hàng trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp bảo vệ người tiêu dùng trong thanh toán không dùng tiền mặt; bảo đảm an ninh, an toàn, phòng chống, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thanh toán điện tử.

26. Các Hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề:

a) Tiếp tục phát huy vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước. Tích cực tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của trung ương và địa phương trong lĩnh vực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp.

b) Khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp phản biện chính sách, kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư để phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Nâng cao tinh thần đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Nâng cao năng lực hoạt động của doanh nghiệp, cạnh tranh lành mạnh vì lợi ích chung của cộng đồng doanh nghiệp và của địa phương. Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật trong tiếp cận, phối hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ. Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng nâng cao kiến thức quản trị doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân và những kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho hội viên.

d) Nghiên cứu tổ chức các hoạt động kết nối trong cộng đồng doanh nghiệp để tìm kiếm cơ hội kinh doanh, hợp tác, liên kết để phát triển. Đổi mới phương thức hoạt động để nâng cao hiệu quả hỗ trợ các hội viên tại địa phương.

27. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định:

a) Tổ chức truyền thông, quán triệt, phổ biến Nghị quyết của Chính phủ, Kế hoạch hành động của tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trong các cấp, các ngành. Tăng cường theo dõi, giám sát các cơ quan truyền thông, báo chí về kết quả thực hiện Nghị quyết.

b) Tiếp tục duy trì các chuyên trang, chuyên mục tọa đàm, chương trình chuyên đề để phổ biến kiến thức về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tuyên truyền công tác hỗ trợ xây dựng thương

hiệu doanh nghiệp, xây dựng phát triển văn hóa doanh nghiệp; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại địa phương.

c) Tiếp tục phối hợp với cơ quan Thuế phổ biến nội dung chính sách thuế mới, các chính sách giảm, gia hạn nộp thuế theo quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính; các phóng sự về những đơn vị thực hiện sản xuất, kinh doanh hiệu quả và chấp hành tốt pháp luật thuế để tạo sự lan tỏa đến cộng đồng doanh nghiệp trong việc tạo nguồn thu ổn định cho tỉnh nhà.

28. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương và các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

b) Chỉ đạo các phòng chuyên môn và các đơn vị cấp xã thực hiện rà soát, kiến nghị, đề xuất (qua Sở chuyên ngành quản lý thủ tục hành chính) việc cắt giảm thời gian giải quyết, thành phần hồ sơ hoặc tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; thực hiện việc gửi thư xin lỗi đối với các trường hợp giải quyết hồ sơ trễ hẹn; công khai thư xin lỗi và công khai danh sách các cá nhân giải quyết trễ hạn hồ sơ trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo đúng quy định.

c) Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ liên quan đến việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. Rà soát, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn.

d) Tổ chức triển khai, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 ban hành “Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bình Định” đối với các dự án đầu tư thuộc phạm vi trách nhiệm giải quyết hoặc có tham gia triển khai. Thường xuyên theo dõi tình hình triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn để đánh giá kết quả hoạt động đầu tư; phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hỗ trợ, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh của các doanh nghiệp và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để khó khăn, vướng mắc kéo dài.

đ) Tăng cường chỉ đạo việc triển khai phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, nhất là đối với dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý để khuyến khích các siêu thị, trung tâm thương mại, các cơ sở bán lẻ có đủ điều kiện thanh toán điện tử phối hợp với các chi nhánh ngân hàng thương mại triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, chịu trách nhiệm

trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai bằng những nhiệm vụ, sản phẩm công việc cụ thể đối với các nội dung nhiệm vụ, giải pháp được phân công tại Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) về tình hình, kết quả triển khai, thực hiện theo thời gian sau đây:

- Đối với báo cáo Quý: gửi trước ngày 01 tháng đầu tiên của Quý tiếp theo;
- Đối với báo cáo 6 tháng và báo cáo năm 2024: gửi trước ngày 01/6 và trước ngày 01/12.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Tổ công tác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trên cơ sở kết quả báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo chung của tỉnh để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, đề xuất việc đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương và của Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong năm 2024 gắn với đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để xem xét, giải quyết theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Liên đoàn TM&CN Việt Nam (VCCI);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các hội, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Bình Định;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;
- Cty cổ phần Môi trường Bình Định;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- THCB, PVHCC, HCTC, BTCD;
- Tổ CCHC của VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn